BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN RỚT MÔN KHÓA 8 (KỸ SƯ) HK3 2023 - 2024

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Mã lớp học phần	Tên học phần	Tên lớp	Đăng ký học với lớp	Ghi chú
1	203508	Đặng Sĩ Em	09/08/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
2	202792	Đào Đặng Trí Toàn	10/04/2020	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
3	202705	Huỳnh Phúc Duy	27/07/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
4	202923	Lý Minh Quang	11/08/2001	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
5	203009	Ngô Trung Thành	16/11/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
6	203069	Nguyễn Duy Khang	17/12/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
7	202966	Nguyễn Hà Ngọc Minh	12/12/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
8	201333	Nguyễn Hửu Trinh	12/11/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
9	200271	Nguyễn Minh Tân	17/04/2001	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
10	202465	Phan Tuấn Kiệt	25/12/2002	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
11	203248	Trương Hoài Nam	01/03/2001	010100216509	Matlab ứng dụng	DH20CKD01		
12	200209	Trần Quốc Duy	09/12/1998	010100079102	Quản trị sản xuất	DH20CNT01		
13	200357	Nguyễn Hữu Nghị	24/07/2002	010100216501	Matlab ứng dụng	DH20OTO01		
14	200357	Nguyễn Hữu Nghị	24/07/2002	010100201201	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO01		
15	200190	Phan Văn Tân	09/01/1999	010100216501	Matlab ứng dụng	DH20OTO01		
16	200445	Trần Minh Đức	16/12/2002	010100216501	Matlab ứng dụng	DH20OTO01		
17	203089	Lâm Quốc An	26/01/2002	010100201202	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO02		
18	202963	Nguyễn Phạm Lạc Khang	20/04/2001	010100201202	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO02		
19	203108	Trần Quốc Thanh	14/07/2002	010100216502	Matlab ứng dụng	DH20OTO02		
20	203108	Trần Quốc Thanh	14/07/2002	010100201202	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO02		
21	200772	Lê Công Tiến	11/07/2002	010100216503	Matlab ứng dụng	DH20OTO03		
22	200877	Nguyễn Trung Hiếu	20/11/2002	010100216503	Matlab ứng dụng	DH20OTO03		
23	200877	Nguyễn Trung Hiếu	20/11/2002	010100201203	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO03		
24	200953	Đào Quốc Thái	19/09/2000	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
25	201187	Đoàn Nguyễn Quí	13/10/2002	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
26	201084	Hà Duy Tân	10/09/2002	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
27	200980	Hồ Việt Anh	15/12/2001	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
28	201887	Huỳnh Quốc Can	03/10/2001	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
29	200494	La Thanh Nhi	11/05/2002	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
30	200592	Lê Nhật Trường	27/10/2002	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Mã lớp học phần	Tên học phần	Tên lớp	Đăng ký học với lớp	Ghi chú
31	200972	Phạm Thanh Duy	02/12/2002	010100216504	Matlab ứng dụng	DH20OTO04		
32	200972	Phạm Thanh Duy	02/12/2002	010100201204	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO04		
33	200577	Huỳnh Đăng Thiên	27/10/2002	010100216505	Matlab ứng dụng	DH20OTO05		
34	200577	Huỳnh Đăng Thiên	27/10/2002	010100201205	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO05		
35	201374	Nguyễn Trần Gia Huy	20/10/2002	010100216505	Matlab ứng dụng	DH20OTO05		
36	201374	Nguyễn Trần Gia Huy	20/10/2002	010100201205	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO05		
37	201305	Phạm Hồng Tuân	21/08/2002	010100216505	Matlab ứng dụng	DH20OTO05		
38	201305	Phạm Hồng Tuân	21/08/2002	010100201205	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO05		
39	201485	Trần Thanh Tâm	24/11/2001	010100216505	Matlab ứng dụng	DH20OTO05		
40	201485	Trần Thanh Tâm	24/11/2001	010100201205	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO05		
41	203326	Bùi Nhật Minh	15/11/2002	010100216506	Matlab ứng dụng	DH20OTO06		
42	203266	Nguyễn Cao Phú Cường	01/09/2002	010100216506	Matlab ứng dụng	DH20OTO06		
43	203266	Nguyễn Cao Phú Cường	01/09/2002	010100201206	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO06		
44	203432	Nguyễn Trí Trung	31/05/2002	010100216506	Matlab ứng dụng	DH20OTO06		
45	203185	Trần Văn Phi	20/04/2002	010100216506	Matlab ứng dụng	DH20OTO06		
46	203185	Trần Văn Phi	20/04/2002	010100201206	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO06		
47	201755	Châu Văn Minh Vương	19/04/2002	010100216507	Matlab ứng dụng	DH20OTO07		
48	201845	Nguyễn Huy Tân	26/08/2002	010100201207	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO07		
49	201889	Nguyễn Minh Thuận	20/12/2002	010100216507	Matlab ứng dụng	DH20OTO07		
50	202503	Trần Hoàng Khả	12/10/2002	010100216507	Matlab ứng dụng	DH20OTO07		
51	202503	Trần Hoàng Khả	12/10/2002	010100201207	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO07		
52	202653	Phạm Ngọc Thành	03/01/2002	010100216508	Matlab ứng dụng	DH20OTO08		
53	202653	Phạm Ngọc Thành	03/01/2002	010100201208	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO08		
54	202413	Trần Hữu Lộc	26/02/2002	010100216508	Matlab ứng dụng	DH20OTO08		
55	202413	Trần Hữu Lộc	26/02/2002	010100201208	Quản lý dự án cho Kỹ sư	DH20OTO08		
56	200218	Lê Quang Thịnh	15/11/2002	010100207001	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN01		
57	209757	Lê Văn Thái	01/05/2002	010100207001	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN01		
58	209757	Lê Văn Thái	01/05/2002	010100216201	Lập trình WPF	DH20TIN01		
59	209757	Lê Văn Thái	01/05/2002	010100178701	Ngôn ngữ mô hình hóa UML	DH20TIN01		
60	209757	Lê Văn Thái	01/05/2002	010100231301	Nhập môn khoa học dữ liệu	DH20TIN01		
61	203771	Nguyễn Chí Bằng	20/10/2002	010100207001	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN01		
62	203771	Nguyễn Chí Bằng	20/10/2002	010100216201	Lập trình WPF	DH20TIN01		
63	203771	Nguyễn Chí Bằng	20/10/2002	010100178701	Ngôn ngữ mô hình hóa UML	DH20TIN01		
64	203771	Nguyễn Chí Bằng	20/10/2002	010100231301	Nhập môn khoa học dữ liệu	DH20TIN01		
65	209720	Nguyễn Huỳnh Huy	09/04/2002	010100207001	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN01		

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Mã lớp học phần	Tên học phần	Tên lớp	Đăng ký học với lớp	Ghi chú
66	200793	Hồ Hửu Nghị	26/08/2002	010100207002	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN02		
67	200300	Lê Trọng Đức	10/11/2002	010100207002	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN02		
68	200949	Lê Vũ Khang	09/12/2002	010100207002	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN02		
69	201544	Bùi Quốc Phong	24/12/2002	010100207003	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN03		
70	201649	Nguyễn Chí Tâm	21/09/2002	010100207003	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN03		
71	201521	Nguyễn Viết Thành	25/01/2002	010100207003	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN03		
72	201510	Trần Tấn Dũng	16/10/2002	010100207003	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN03		
73	202097	Văn Công Thành	30/12/2001	010100207003	Công nghệ chuỗi khối	DH20TIN03		
74	202097	Văn Công Thành	30/12/2001	010100216203	Lập trình WPF	DH20TIN03		
75	202097	Văn Công Thành	30/12/2001	010100178703	Ngôn ngữ mô hình hóa UML	DH20TIN03		
76	202097	Văn Công Thành	30/12/2001	010100231303	Nhập môn khoa học dữ liệu	DH20TIN03		
77	190790	Bùi Việt Hào	09/01/2001	010100215301	Cấu tạo kiến trúc	DH20XDU01		
78	190790	Bùi Việt Hào	09/01/2001	010100009001	Kết cấu nhà cao tầng bêtông cốt thép	DH20XDU01		
79	202244	Lê Nguyễn Trường Tồn	06/04/2002	010100215301	Cấu tạo kiến trúc	DH20XDU01		
80	202244	Lê Nguyễn Trường Tồn	06/04/2002	010100009001	Kết cấu nhà cao tầng bêtông cốt thép	DH20XDU01		
81	201811	Nguyễn Hà Lâm	08/05/1998	010100215301	Cấu tạo kiến trúc	DH20XDU01		
82	201811	Nguyễn Hà Lâm	08/05/1998	010100009001	Kết cấu nhà cao tầng bêtông cốt thép	DH20XDU01		
83	203505	Nguyễn Thanh Nhã	07/05/2002	010100215301	Cấu tạo kiến trúc	DH20XDU01		
84	202554	Võ Huỳnh Phương Nam	20/11/2002	010100215301	Cấu tạo kiến trúc	DH20XDU01		
85	202554	Võ Huỳnh Phương Nam	20/11/2002	010100009001	Kết cấu nhà cao tầng bêtông cốt thép	DH20XDU01		
86	201901	Võ Nhật Duy	31/10/2002	010100215301	Cấu tạo kiến trúc	DH20XDU01		
87	201901	Võ Nhật Duy	31/10/2002	010100009001	Kết cấu nhà cao tầng bêtông cốt thép	DH20XDU01		